

Số: 1366/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 16 tháng 10 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 1261/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Bà A, sinh năm 1969.

Địa chỉ: phường Tân Tài, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người yêu cầu: Ông B, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà A và ông B đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02 tháng 07 năm 1998.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà A và ông B.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a. Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông B thống nhất thuận tình ly hôn.
 - b. Về con chung: Có 02 con chung tên C sinh ngày 10 tháng 01 năm 1992 và D sinh ngày 16 tháng 4 năm 1994. Hai con đã thành niên.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà A và ông B chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà A và ông B đã nộp theo biên lai số AA/2017/0021354 ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà A và ông B đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND Phường 11, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thanh Bửu Tịnh